

Bản án số: 177/2025/HS-ST
Ngày 28-5-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Châu Hồng Nga;

2. Bà Vương Thị Hồng Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Anh Ly, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Luân, Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 05 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 147/2025/TLST-HS ngày 28 tháng 04 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 182/2025/QĐXXST-HS ngày 16/05/2025 đối với bị cáo:

Tăng Hoàng P; sinh năm 1983 tại tỉnh Kiên Giang; thường trú: Tổ D, ấp N, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: thợ hồ; trình độ học vấn: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; con ông Tăng Thanh L, năm sinh 1953 (đã chết) và bà Trịnh Mỹ L1, năm sinh 1960; bị cáo có 04 anh, em, lớn nhất sinh năm 1980, nhỏ nhất sinh năm 1987; có vợ bà Phạm Thị Cẩm L2, năm sinh 1985; có hai con, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2007; tiền án; tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực thành phố D, tỉnh Bình Dương từ ngày 16/01/2025, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 20 ngày 13/01/2025, do có nhu cầu sử dụng ma túy, Tăng Hoàng P sử dụng điện thoại di động OPPO A77S màu đen kèm sim số 0933.986.519, đăng nhập tài khoản Zalo tên “Hoàng Phong” liên lạc với một người có tên Z là “Định Mệnh” để hỏi mua 500.000 (năm trăm nghìn) đồng ma

túy và 01 nỏ thủy tinh (là dụng cụ để sử dụng chất ma túy) với giá 50.000 đồng thì được người này đồng ý và yêu cầu P đến điểm hẹn sẽ có người giao hàng. Sau đó, P đi đến khu vực ngã tư giữa đường M - T giao nhau với đường T thuộc khu phố T, phường T, thành phố D thì gặp một người nam thanh niên đeo khẩu trang (không rõ nhân thân) để nhận ma túy, khi gặp nhau P đưa cho người đàn ông 550.000 đồng và người đàn ông chỉ cho P nơi để ma túy các nơi P đứng khoảng 20 mét và nói ma túy và nỏ thủy tinh được để trong khẩu trang. P đi đến nơi người đàn ông chỉ và lấy được ma túy cùng nỏ thủy tinh và mang về phòng số 09 nhà nghỉ L3, địa chỉ số A khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương.

Vào lúc 14 giờ 00 phút, ngày 15/01/2025 P lấy một ít ma túy ra bỏ vào nỏ thủy tinh đốt lửa lên nấu và sử dụng nhưng không hết số ma túy trong nỏ thủy tinh. Sau đó, P gói ma túy và dụng cụ sử dụng vào nón vải màu xanh và giấu vào sau kệ ti vi và vách tường của phòng số 09 nhà nghỉ L3, địa chỉ số A khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương.

Đến 22 giờ 40 phút, cùng ngày lực lượng công an kiểm tra nhà nghỉ L3, Qua kiểm tra phát hiện và thu giữ tại phòng số 9; 01 túi nylon miệng kéo dính bên trong chứa tinh thể màu trắng và 01 nỏ thủy tinh chứa chất tinh thể màu nâu, P thừa nhận là ma túy do P mua về để sử dụng nên Lực lượng công an phường đã lập biên bản niêm phong và thu giữ tang vật.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) túi nylon miệng kéo dính bên trong chứa tinh thể màu trắng;
- 01 (một) nỏ thủy tinh chứa chất tinh thể màu nâu;
- 01 (một) điện thoại di động OPPO A77s kèm sim số 0933.986.519.

Tại kết luận giám định số 571/KL-KTHS(MT) ngày 22/01/2025 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng, gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng: 0,5409 gam (M1). Mẫu chất màu nâu gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng: 0,0627 gam (M2).

Tại Bản kết luận giám định số 861/KL-KTHS ngày 14/02/2025 của Phòng K Công an tỉnh B, kết luận: Trong mẫu vật ký hiệu A có:

- Tài khoản đăng nhập ứng dụng Zalo có tên “Hoàng Phong”;
- Không tìm thấy tin nhắn ứng dụng Zalo giữa tài khoản “H” với tài khoản tên “Định Mệnh” trong ngày 13/01/2025

Tại Cáo trạng số 168/CT-VKSDA-HS ngày 23 tháng 04 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Tăng Hoàng P về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Tăng Hoàng P mức án tù 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

- Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy ma túy trong bì thư đã niêm phong bên trong có chứa mẫu vật còn lại sau giám định theo biên bản đóng gói niêm phong: M1 = 0,4250 gam; M2 = 0,0239 gam ma túy loại Methamphetamine và 01 nỏ thủy tinh.

- Đối 01 điện thoại di động OPPO A77S, bị cáo dùng để sử dụng liên lạc mua ma túy đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước, sim số 0933.986.519 đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo P do chưa rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D, tỉnh Bình Dương tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

- Đối với quản lý nhà nghỉ L3, bà Lê Thị Hoàng O không biết P thuê nhà nghỉ để sử dụng trái phép và tàng trữ chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ xác định bị cáo phạm tội: Căn cứ vào lời khai của bị cáo và người chứng kiến; biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp ngày 16/01/2025, Kết luận giám định số: 571/KL-KTHS(MT) ngày 22/01/2025 của Phòng K Công an tỉnh B và những chứng cứ, tài liệu được thu thập trong hồ sơ vụ án, có căn cứ xác định: Ngày 15/01/2025, tại phòng số 09 nhà nghỉ L3, địa chỉ 1 khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương, Tăng Hoàng P đã cất giấu 0,6036 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng. Hành vi của Tăng Hoàng P đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng số 168/CT-VKSDA-HS ngày 23 tháng 04 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo cũng như bản luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết

tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[6] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án tiền sự.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Xét 01 bì thư được niêm phong bên trong chứa M1 = 0,4250 gam; M2 = 0,0239 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định là chất Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 nỏ thủy tinh và sim điện thoại số 0933.986.519 là dụng cụ và phương tiện để P liên lạc để mua ma túy và sử dụng chất ma túy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối 01 điện thoại di động OPPO A77S là phương tiện bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo P chưa rõ nhân thân Cơ quan Cảnh sát điều tra tỉnh Bình Dương tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

- Đối với người quản lý nhà trọ là bà Lê Thị Hoàng O, sinh năm 1994; nơi cư trú: 1 khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương cho P thuê phòng số 12 để ở không biết P sử dụng nơi ở để thực hiện hành vi phạm tội nên cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh B không xử lý là có căn cứ.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An đối với mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo là chưa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[9] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Các điều 331, 333, 337 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Tăng Hoàng P phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Tăng Hoàng P 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 16/01/2025.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư được niêm phong bên trong chứa M1 = 0,4250 gam; M2 = 0,0239 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định.

- Tịch thu tiêu hủy 01 nỏ thủy tinh và sim điện thoại số 0933.986.519 thu giữ của bị cáo Tăng Hoàng P không còn giá trị sử dụng.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động OPPO A77S thu giữ của bị cáo Tăng Hoàng P.

(Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 28 tháng 4 năm 2025 tại Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương)

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Tăng Hoàng P phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo (02);
- VKSND TP Dĩ An (01);
- Công an TP Dĩ An (02);
- Trại tạm giam CA tỉnh BD (01);
- Chi cục THADS TP Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú (02);
- Phòng PV 06 CA tỉnh BD (01);
- Phòng PC 10 CA tỉnh BD (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Hà